|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  **TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**  **NGŨ HÀNH SƠN**  Số: / BC -THPTNHS |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Đà Nẵng, ngày tháng năm 2020* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện công khai năm học 2019-2020 và Kế hoạch thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2020-2021**

Thực hiện Công văn số 2103/SGDĐT-KHTC ngày 14/8/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng về việc báo cáo thực hiện công khai theoThông tư số 36/2017/TT-BGDĐT,Trường THPT Ngũ Hành Sơn báo cáo nội dung như sau:

**I. Quán triệt hệ thống văn bản pháp quy**

Căn cứ Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT, ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo có hiệu lực thi hành từ ngày 13/02/2018 thay thế Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/05/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục;

**II. Kết quả thực hiện quy chế công khai năm học 2019-2020**

**1. Nội dung công khai**

**1.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế**

**a) Cam kết chất lượng giáo dục năm học 2019-2020**

Điều kiện về đối tượng tuyển sinh, chương trình giáo dục, yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của trường, các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh *(Theo mẫu 09-Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT).*

**b) Chất lượng giáo dục thực tế**

Công khai số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng hợp kết quả cuối năm 2019-2020; tình hình sức khỏe của học sinh lớp 10 mới tuyển sinh vào trường; số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp, số học sinh được công nhận tốt nghiệp, có phân biệt theo các khối lớp *(Theo mẫu 10- Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT).*

**c) Mức chất lượng tối thiểu, đạt chuẩn quốc gia**

Kế hoạch thực hiện mức chất lượng tối thiểu và kết quả đánh giá mức chất lượng tối thiểu. Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được.

**d) Kiểm định cơ sở giáo dục**

- Quyết định thành lập Hội đồng, kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, báo cáo tự đánh giá.

- Trường đã được Hội đồng đánh giá ngoài xếp loại kiểm định chất lượng: Cấp độ 3.

- Năm học 2019-2020, nhà trường tiếp tục cải tiến chất lượng giáo dục ở các tiêu chí còn hạn chế hoặc chưa thực hiện tốt.

**1.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục**

**a) Cơ sở vật chất**

Số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng; số thiết bị dạy học đang sử dụng *(Theo mẫu 11- Thông tư 36/20179/TT-BGDĐT).*

**b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên**

Số lượng, chức danh và trình độ đào tạo *(Theo mẫu 12- Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT).*

**1.3. Công khai thu chi tài chính**

- Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân. Trường THPT Ngũ Hành Sơn công khai tài chính gồm:

- Công khai dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019 (Biểu số 2 – Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017).

- Công khai thuyết minh quyết toán ngân sách nhà nước năm 2019.

**2. Hình thức và thời điểm công khai**

**2.1. Hình thức**

- Tổ chức công khai trong hội đồng sư phạm bằng hình thức niêm yết thông báo.

- Qua công khai cam kết về chất lượng giáo dục và công khai minh bạch về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính tại trường đã tạo điều kiện cho học sinh và xã hội có cơ sở đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của trường. Cha mẹ học sinh yên tâm khi đưa con đến trường, chất lượng chuyển biến theo chiều hướng tích cực, tạo dần thương hiệu của trường về chất lượng.

**2.2. Thời điểm công khai**

- Về cam kết chất lượng, chất lượng giáo dục thực tế, các điều kiện đảm bảo chất lượng niêm yết thông báo từ đầu năm học mới.

- Niêm yết công khai tại trường đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét. Thời điểm công bố là tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học mới (tháng 9 năm 2018) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

- Dự toán thu chi tài chính 2019 được công khai trong cuộc họp cơ quan vào cuối tháng 12 năm 2019.

- Đối với học sinh đang học tại trường: tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới để thông báo chi tiết.

**III. Kế hoạch thực hiện quy chế công khai năm học 2020-2021**

**1. Mục tiêu thực hiện công khai**

- Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của phápluật.

- Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáodục.

**2. Nội dung thực hiện**

**2.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế**

**a) Cam kết chất lượng giáo dục**

Điều kiện về đối tượng tuyển sinh của nhà trường, chương trình giáo dục mà nhà trường tuân thủ, yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường, các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường, đội ngũ giáoviên, cán bộ quản lý và phương pháp quản lý của nhà trường; kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh.(Biểu mẫu 09- Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT).

**b) Chất lượng giáo dục thực tế**

Số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng hợp kết quả cuối năm; số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, số học sinh dự xét tốt nghiệp, số học sinh được công nhận tốt nghiệp, số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng (Biểu mẫu 10- Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT).

**2.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng nhà trường**

**a) Cơ sở vật chất**

Số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, số thiết bị dạy học đang sử dụng.(Biểu mẫu 11- Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT).

**b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên**

- Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Biểu mẫu 12- Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT).

**2.3. Công khai thu chi tài chính**

- Thực hiện công khai các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ theo hướng dẫn của Sở GD-ĐT.

- Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của Thông tư 61/2017/TT-BTC của Bộ Tàichính.

- Công khai mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho cả cấp học.

- Công khai các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

- Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

- Công khai kết quả thanh tra, kiểm toán (nếu có).

**3. Hình thức và thời điểm công khai**

**3.1. Hình thức**

- Niêm yết công khai tại nhà trường.

- Công khai trong các cuộc họp hội đồng sư phạm, họp Ban đại diện CMHS, họp CMHS toàn trường.

**3.2. Thời điểm công khai**

- Công khai vào tháng 6 hàng năm, khi kết thúc năm học, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

**4. Tổ chức thực hiện và chế độ báo cáo**

**4.1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng**

- Triển khai kế hoạch Quy chế công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, ngày 28/12/2017 đến tập thể CBGV, NV và phụ huynh học sinh.

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường, của các cấp.

- Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

- Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem.

**4.2. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai của nhà trường**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Ghi chú** |
| 1 | Ông Trần Đạt | Hiệu trưởng | Trưởng ban |
| 2 | Bà Huỳnh Thị Minh Nguyệt | Phó Hiệu trưởng | Phó ban |
| 3 | Bà Nguyễn Thị Tố Nhung | Phó Hiệu trưởng | Phó ban |
| 4 | Bà Phạm Hoài Thương | Chủ tịch Công đoàn | Ủy viên |
| 5 | Ông Lương Việt Anh | Kế toán, Tổ trưởng tổ VP | Ủy viên |
| 6 | Ông Mai Đăng Khoa | Giáo viên -Trưởng ban TTND | Ủy viên |
| 7 | Bà Lê Thị Phương Lan | Nhân viên văn thư - thủ quỹ | Ủy viên |

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2019-2020 và Kế hoạch thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2020-2021 của Trường THPT Ngũ Hành Sơn./.

***Nơi nhận***: **HIỆU TRƯỞNG**

- Sở GDĐT ( báo cáo);

- Lưu:VT.